TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG ẢNG** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2024/HS-ST
Ngày: 27-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG ẢNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Văn Phong

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Lường Văn Hưởng

Ông Hảng A Nếnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Hồng Hạnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Ngô Hoài Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 91/2024/TLST-HS ngày 07/8/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Tòng Văn V; Sinh ngày 20/4/1994; Tại huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên; Nơi đăng ký thường trú: Bản K, xã XL, huyện MA tỉnh Điện Biên; Nơi sinh sống: Bản K, xã XL, huyện MA, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tòng Văn T và bà Quàng Thị L; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/4/2024 đến ngày 20/4/2024, tạm giam từ ngày 20/4/2024 đến nay, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Bà Hà Thị T - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 09/4/2024 Tòng Văn V đi bộ một mình từ nhà ra khu vực đồi giáp gianh giữa bản Khén và bản Chùa Sấu xã Xuân Lao, huyện Mường Ảng tỉnh Điện Biên để tìm mua ma tuý về sử dụng. Khi ra đến nơi thì Tòng Văn

V gặp và mua được 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu xanh và 120 viên Methamphetamine đựng trong túi nilon màu xanh của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết với giá tiền là 2.000.000 đồng, mục đích Tòng Văn V mua ma tuý là để sử dụng cho bản thân vì nghiện ma tuý. Sau khi mua được ma tuý, Tòng Văn V cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc và đi về nhà. Đến 19 giờ 50 phút ngày 11/4/2024, khi Tòng Văn V đang ở nhà thì tổ công tác Công an huyện Mường Ảng vào kiểm tra, phát hiện tại túi quần Tòng Văn V đang mặc có 01 gói Heroine và 01 túi nilon chứa các viên Methamphetamine. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong thu giữ vật chứng vụ án.

Ngày 12/4/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Ảng cùng với Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng, niêm phong vật chứng và ra quyết định trưng cầu giám định. Tại bản kết luận giám định số 694/KL-KTHS ngày 18/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Vật chứng thu giữ của Tòng Văn V có khối lượng 1,86 gam chất bột màu trắng là chất ma tuý: Loại Heroine; 11,53 gam các viên nén màu hồng là chất ma tuý: Loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định, có biên bản đóng gói, niêm phong giao nhận lại đối tượng giám định kèm theo.

Bản cáo trạng số: 71/CT-VKS-MA ngày 06/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố Tòng Văn V để xét xử về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát duy trì công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị HĐXX áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Tòng Văn V từ 06 năm 02 tháng đến 06 năm 08 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo; Về vật chứng: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy số Heroine, Methamphetamine còn lại sau giám định, 01 mảnh nilon màu xanh, 02 túi nilon màu xanh, 01 phong bì công văn niêm phong ban đầu; Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với luận tội của Viện kiểm sát về tội danh, điều khoản áp dụng, tình tiết giảm nhẹ, án phí và xử lý vật chứng. Về hình phạt, đề nghị HĐXX xem xét hoàn cảnh của bị cáo, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là đồng bào dân tộc thiểu số, nhận thức và hiểu biết pháp luật còn hạn chế, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, nhất trí bản luận cứ bào chữa của Người bào chữa và không tranh luận gì với luận tội của Đại diện viện kiểm sát. Bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử

xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với lý do gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Tại phiên tòa bị cáo khai vào ngày 09/4/2024 bị cáo mua được 1,86 gam Heroine và 11,53 gam Methamphetamine với giá tiền 2.000.000 đồng của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết ở khu vực giáp gianh giữa bản Khén và bản Chùa Sấu, xã Xuân Lao, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên. Mục đích bị cáo mua Heroine và Methamphetamine là để sử dụng cho bản thân vì nghiện ma tuý. Sau khi mua được Heroine và Methamphetamine, bị cáo cất giấu vào túi quần đang mặc trên người và đi bộ về nhà, đến ngày 11/4/2024 thì bị phát hiện, bắt giữ. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở khẳng định: Tòng Văn V đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng là 1,86 gam Heroine và 11,53 gam Methamphetamine (tổng cộng là 13,39 gam).

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây những tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, gây mất trật tự trị an, cản trở tới việc thực hiện các chính sách kinh tế, làm gia tăng các tệ nạn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, ảnh hưởng đến sức khỏe của con người và gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Vì vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, là đồng bào dân tộc thiểu số, nhận thức và hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có ông ngoại Quàng Văn P là người có công với Nước, được Chủ tịch nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì. Đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt đối với bị cáo:

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 năm 02 tháng đến 06 năm 08 tháng tù, người bào chữa đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Đại điện viện kiểm sát và người bào chữa là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức

độ hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó cần chấp nhận, xử phạt bị cáo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa.

Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền. Xét hoàn cảnh kinh tế gia đình của bị cáo còn nhiều khó khăn, không có tài sản gì có giá trị, theo biên bản xác minh tài sản thu nhập ngày 04/5/2024 tại bút lục số 72. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo: Quá trình điều tra không xác định được người này là ai, ở đâu, do đó không có cơ sở để xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 1,86 gam Heroine thu giữ của bị cáo, sau giám định còn lại 1,78 gam và 11,53 gam Methamphetamine, sau giám định còn lại 10,9 gam là vật cấm tàng trữ, lưu hành và 01 mảnh nilon màu xanh, 02 túi nilon màu xanh, 01 phong bì thư niêm phong vật chứng là vật để cất giấu vật chứng không có giá trị nên căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Xét thấy gia đình bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số thường trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và đã có đơn đề nghị miễn án phí. Do đó căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7] Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Ảng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình Sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tòng Văn V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Tòng Văn V 06 (*sáu*) năm 02 (hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 12/4/2024.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy 1,78 gam Heroine, 10,9 gam Methamphetamine còn lại sau giám định và 01 mảnh nilon màu xanh, 02 túi nilon màu xanh 01 phong bì thư niêm phong vật chứng. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/8/2024 giữa Công an huyện Mường Ảng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Ảng.

4. Về án phí: Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (27/8/2024).

Nơi nhận:
- Phòng KTNV-THA (TA tỉnh);
- VKSND huyện Mường Ảng;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan ĐT Công an huyện Mường Ảng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Mường Ảng;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CA.H Mường Ảng;
- Nhà tạm giữ CA.H Mường Ảng;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- THADS huyện Mường Ảng;
- Phòng Hành chính Sở Tư pháp;
- Lưu HS, HSTHA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Hoàng Văn Phong